TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 747/2026/QĐST-HNGĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 955/2026/HNST ngày 14 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Tuấn K, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: Đường L, phường P (cũ là Phường A, Quận A), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Thu H, sinh năm 1999.

Địa chỉ thường trú: Đường N, phường T (cũ là phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái), tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phạm Tuấn K và bà Trần Thu H thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Ông Phạm Tuấn K và bà Trần Thu H tự khai là không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Sự thỏa thuận trên hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[4] Ông Phạm Tuấn K và bà Trần Thu H mỗi người chịu tiền lệ phí Tòa án là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 7 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Tuấn K và bà Trần Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung Ông Phạm Tuấn K và bà Trần Thu H tự khai không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Tuấn K và bà Trần Thu H tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Phạm Tuấn K và bà Trần Thu H tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ông Phạm Tuấn K và bà Trần Thu H mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002866 ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phạm Tuấn K và bà Trần Thu H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - TP.HCM;
- UBND phường P, TP.HCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 18, đăng ký ngày 18/02/2025 tại UBND Phường M, Quận M, TP.HCM);
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

TAND KHU VỰC 3

0MW310726.TL.QDBA
6356

THẨM PHÁN

Trần Hà Như Oanh